

**CỤC THUẾ
THUẾ TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 229 /DTH-QLDN1
V/v chính sách thuế GTGT,
thuế TNDN

Đồng Tháp, ngày 14 tháng 01 năm 2026

Kính gửi: Công ty Lương Thực Tiền Giang
MST: 0300613198-009.

Thuế tỉnh Đồng Tháp nhận được Văn bản số 1169/LTTG-TCKT ngày 24/12/2025 của Công ty Lương thực Tiền Giang (gọi tắt là Công ty) về việc chính sách thuế. Về vấn đề này, Thuế tỉnh Đồng Tháp có ý kiến như sau:

Căn cứ Luật Thuế giá trị gia tăng (GTGT) năm 2024 của Quốc hội:

- Tại khoản 1 Điều 5 (được sửa đổi bởi điểm a khoản 1 Điều 1 Luật Thuế GTGT sửa đổi năm 2025) quy định đối tượng không chịu thuế;
- Tại Điều 9 (được sửa đổi bởi khoản 2 Điều 1 Luật Thuế GTGT sửa đổi năm 2025) quy định về thuế suất;

Căn cứ Nghị định số 181/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng:

- Tại khoản 1 Điều 4 (được bổ sung bởi khoản 1 Điều 1 Nghị định số 359/2025/NĐ-CP) quy định đối tượng không chịu thuế;
- Tại Điều 19 quy định về thuế suất 5%;

Căn cứ Nghị định số 359/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 181/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng;

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 9 Nghị định số 320/2025/NĐ-CP ngày 15/12/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp quy định các khoản chi được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế.

Căn cứ Nghị định số 174/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ quy định chính sách giảm thuế GTGT theo Nghị quyết số 204/2025/QH15 ngày 17/6/2025 của Quốc hội;

Căn cứ Phụ lục I - Danh mục hàng hóa, dịch vụ không được giảm thuế suất thuế giá trị gia tăng (ban hành kèm theo Nghị định số 174/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ);

Căn cứ các quy định trên và nội dung văn bản của Công ty, Thuế tỉnh Đồng Tháp có hướng dẫn như sau:

1. Về thuế GTGT

Từ ngày 01/01/2026, trường hợp Công ty kê khai thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ có hoạt động mua bán, chế biến gạo được xác định như sau:

- Trường hợp Công ty mua gạo chưa qua chế biến thành các sản phẩm khác hoặc chỉ qua sơ chế thông thường sau đó bán cho doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã thì không phải kê khai, tính nộp thuế giá trị gia tăng theo quy định tại khoản 1 Điều 1 Nghị định số 359/2025/NĐ-CP.

- Trường hợp Công ty mua gạo chưa qua chế biến thành các sản phẩm khác hoặc chỉ qua sơ chế thông thường sau đó bán hộ, cá nhân sản xuất, kinh doanh và các tổ chức, cá nhân khác thì áp dụng thuế suất thuế giá trị gia tăng 5% theo quy định tại khoản 1 Điều 1 Nghị định số 359/2025/NĐ-CP.

- Trường hợp Công ty mua gạo sau đó chế biến thành sản phẩm khác khi bán ra cho doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ, cá nhân sản xuất, kinh doanh và các tổ chức, cá nhân khác thì áp dụng thuế suất thuế giá trị gia tăng 10% theo quy định tại khoản 3 Điều 9 Luật Thuế GTGT năm 2024.

- Trường hợp Công ty ký hợp đồng với đối tác thực hiện các dịch vụ sơ chế, bảo quản sản phẩm nông nghiệp như: làm sạch, phơi, sấy khô, bóc vỏ, xay xát, xay vỡ và các dịch vụ tương tự theo quy định tại khoản 2 Điều 19 Nghị định số 181/2025/NĐ-CP thì áp dụng thuế suất thuế giá trị gia tăng 5%; trường hợp dịch vụ thực hiện không thuộc phạm vi quy định tại khoản này thì áp dụng thuế suất 10% theo quy định tại khoản 3 Điều 9 Luật Thuế GTGT năm 2024.

- Trường hợp Công ty mua lúa (thóc) để xay xát ra gạo hoặc mua gạo để đánh bóng hoặc sản phẩm cám, tấm, trấu được tạo ra từ quá trình xay xát thóc được xác định là sản phẩm trồng trọt chưa chế biến thành sản phẩm khác hoặc chỉ qua sơ chế thông thường do đó không phải kê khai, tính nộp thuế giá trị gia tăng ở khâu kinh doanh thương mại theo quy định tại khoản 1 Điều 1 Nghị định số 359/2025/NĐ-CP.

- Trường hợp Công ty kinh doanh hàng hóa, dịch vụ không thuộc Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 174/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ (áp dụng từ ngày 01/7/2025 đến hết ngày 31/12/2026) thì thuộc đối tượng được giảm thuế GTGT.

2. Về chi phí được trừ khi tính thuế TNDN

Công ty mua gạo của cá nhân, hộ nông dân trực tiếp sản xuất có mức doanh thu dưới ngưỡng doanh thu chịu thuế giá trị gia tăng phải có chứng từ chi trả tiền theo quy định của pháp luật về kế toán, hóa đơn, chứng từ cho người bán (đối với trường hợp giá trị mua hàng hóa, dịch vụ trong ngày của từng hộ, cá nhân từ 05 triệu đồng trở lên phải thanh toán không dùng tiền mặt) và Bảng kê thu mua hàng hóa, dịch vụ do người đại diện theo pháp luật hoặc người được ủy quyền của doanh nghiệp ký và chịu trách nhiệm theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 9 Nghị định số 320/2025/NĐ-CP.

Đề nghị Công ty căn cứ vào tình hình thực tế của đơn vị, đối chiếu với các quy định tại văn bản pháp luật nêu trên để thực hiện đúng quy định. Trong quá trình thực hiện nếu còn vướng mắc, Công ty có thể tham khảo các văn bản hướng dẫn của Thuế tỉnh Đồng Tháp được đăng tải trên website <https://dongthap.gdt.gov.vn/wps/portal> hoặc liên hệ Phòng Quản lý, hỗ trợ doanh nghiệp số 1 (Số điện thoại: 02733.879.416) để được hướng dẫn.

Thuế tỉnh Đồng Tháp thông báo Công ty Lương Thực Tiền Giang biết để thực hiện theo đúng quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật đã được trích dẫn tại văn bản này. /.

Nơi nhận:

- Như trên;
- BLĐ Thuế Tỉnh;
- Các Phòng Kiểm tra;
- Phòng NVDTTC; QLDN2;
- Website Thuế tỉnh Đồng Tháp;
- Lưu: VT, QLDN1 (8b).

**KT. TRƯỞNG THUẾ TỈNH
PHÓ TRƯỞNG THUẾ TỈNH**



Võ Tấn Tân